

TIÊU CHUẨN VIỆT NAM

TCVN 4 - 74

HỆ THỐNG TÀI LIỆU THIẾT KẾ

KÝ HIỆU BẰNG CHỮ

Tiêu chuẩn này ban hành để thay thế cho TCVN 4 - 63.

1. Đối với những đại lượng ký hiệu bằng chữ trên các bản vẽ và tài liệu kỹ thuật của tất cả các ngành công nghiệp và xây dựng được quy định như sau:

- Chiều dài	L	l
- Chiều rộng	B	b
- Chiều dày (của các tấm, thành, cạnh, v.v...), bước ren	-	s
- Chiều cao, chiều sâu	H	h
- Đường kính	D	d
- Bán kính	R	r
- Kích thước mép vát	-	c
- Khoảng cách giữa các trục và giữa các tâm	A	-
- Bước của bánh răng, xích và đĩa xích bước xoắn lò xo xoắn ốc, khoảng cách giữa các bulông, đinh tán trong mối ghép v.v...	-	t
- Mô đun của bánh răng, vít vô tận, thanh răng	-	m
- Số răng của bánh răng, đĩa xích, dao phay v.v... số đầu mối của trục vít vô tận v.v...	-	z
- Thể tích	V	-
- Diện tích	F	-
- Chu vi	P	-
- Góc		a, b, g
		và những con khác của vần chữ cái Hy Lạp và những con khác của vần chữ cái Hy Lạp.

2. Những chữ hoa nên dùng để ký hiệu những kích thước choán chỗ hay kích thước tổng cộng.

3. Trong trường hợp ký hiệu nhiều đại lượng bằng cùng một chữ thì phải thêm chỉ số bằng số hay bằng chữ hoặc bằng số và chữ phối hợp. Khi đó, chỉ số thứ nhất dùng cho đại lượng thứ hai..

Ví dụ: d, d₁, d₂, ... ; b_n, b_{n1}, b_{n2}...